

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
-----***-----

Số: 305/2020/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 01 tháng 7 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 313/TLST-HNGĐ ngày 19/6/2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Quang V . Sinh năm 1989

HKTT và hiện trú tại: Số D ngõ C C, tổ 4 phường Phúc Đồng, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

Bị đơn: Chị Đoàn Thị H . Sinh năm 1993

HKTT và hiện trú tại: Số 39 ngõ 29/48 Chu Huy Mân, tổ 4 phường Phúc Đồng, quận Long Biên, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân gia đình năm 2017;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/NQ /UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án HNGĐ thụ lý số: 313/TLST-HNGĐ ngày 19/6/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Quang V và chị Đoàn Thị H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày 05/5/2015. Sau khi ly hôn, chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Anh V có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H là 3.000.000 (Ba triệu đồng)/ tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.2. Về tài sản chung, nhà ở: Anh chị thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về công nợ: Anh chị thống nhất không có nợ chung, nếu phát sinh tranh chấp, anh chị tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

2.4. Về án phí: Anh Nguyễn Quang V tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí HNGĐST và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh V đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0016356 ngày 19/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, Hà Nội nay chuyển thành án thành án phí HNGĐST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận

- VKS quận Long Biên;
- UBND phường Phúc Đồng, quận Long Biên, Hà Nội (Số vào sổ ĐKKH: 06 ngày 05/02/2015);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Thẩm phán

Lý Thị Tường Nga

